

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Cẩm Hoa;

2. Ông Trần Văn Thuận.

Căn cứ các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 153/2020/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kiều Tr, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm AT, xã Đ, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lương Hồng V, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm AT, xã Đ, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kiều Tr và anh Lương Hồng V thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Ly hôn chị Nguyễn Thị Kiều Tr và anh Lương Hồng V thống nhất thỏa thuận để chị Nguyễn Thị Kiều Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Lương Gia Huy, sinh ngày 18/8/2008 và Lương Thục Vy, sinh ngày 16/6/2012 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Anh Lương Hồng V có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Hàng tháng anh Lương Hồng V có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là Lương Gia H, sinh ngày 18/8/2008 với mức 1.000.000đ (một triệu đồng)/01 tháng và Lương Thục V, sinh ngày 16/6/2012 với mức 1.000.000đ (một triệu đồng)/01 tháng, cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được.

Việc cấp dưỡng nuôi con được thi hành ngay mặc dù có thể bị khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kiều Tr và anh Lương Hồng V xác định tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về khoản có cho vay chung, khoản nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng, nhà vợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kiều Tr tự nguyện chịu 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005179 ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

- Về án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Lương Hồng V phải chịu 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Các đương sự (2 bản);
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thiện Hoàng